

Số: /KH-UBND Thanh Hóa, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH

Triển khai Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 14/3/2025 của Thủ tướng Chính phủ “đẩy mạnh triển khai Đề án 06 tại bộ, ngành, địa phương năm 2025 và những năm tiếp theo” trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa

Thực hiện Công điện số 133/CD-TTg ngày 14/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp triển khai “Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia, giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030” (gọi tắt là Đề án 06) phục vụ người dân, doanh nghiệp; các văn bản chỉ đạo của Tổ Công tác triển khai Đề án 06/CP. Ngày 10/3/2025, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 42/KH-UBND triển khai thực hiện Đề án 06 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa năm 2025, trong đó xác định 13 nhiệm vụ chung và 64 nhiệm vụ cụ thể.

Ngày 14/3/2025, Thủ tướng Chính phủ ban hành Chỉ thị số 07/CT-TTg đẩy mạnh triển khai Đề án 06 tại các bộ, ngành, địa phương năm 2025 và những năm tiếp theo (gọi tắt là Chỉ thị số 07/CT-TTg). Để tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06 thống nhất từ Trung ương đến địa phương, thực hiện đầy đủ, kịp thời, đúng tiến độ, tránh bỏ sót nhiệm vụ và phù hợp với chức năng nhiệm vụ được giao, Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 14/3/2025 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Rà soát các nhiệm vụ theo chỉ đạo tại Chỉ thị số 07/CT-TTg đảm bảo không bỏ sót nhiệm vụ, đúng tiến độ, tiếp tục triển khai thực hiện phù hợp với tình hình chính trị, xã hội, kinh tế của địa phương.

- Tiếp tục phân công nhiệm vụ theo phương châm 5 rõ “rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ sản phẩm, rõ trách nhiệm”, đảm bảo nguyên tắc “5 vấn đề - 4

xuyên suốt - 3 giá trị - 2 nhận thức - 1 quyết tâm¹” để triển khai thành công Đề án 06 trên địa bàn tỉnh.

- Xác định rõ chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị, địa phương trong quá trình triển khai thực hiện; phân đấu hoàn thành các nhóm nhiệm vụ được giao tại Chỉ thị số 07/CT-TTg theo đúng tiến độ, đạt hiệu quả tốt nhất.

2. Yêu cầu

- Đảm bảo các nhiệm vụ được triển khai thực hiện đồng bộ, thống nhất, kịp thời, hiệu quả những nhiệm vụ đặt ra.

- Tổ chức triển khai nghiêm túc, nhất là những đơn vị có sự thay đổi về cơ cấu tổ chức phải thực sự quyết tâm cao, hành động nỗ lực, đề ra lộ trình thực hiện cụ thể đối với từng nhiệm vụ, gắn trách nhiệm của người đứng đầu từng đơn vị trong chỉ đạo thực hiện và kết quả đạt được.

II. NỘI DUNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Nội dung: Khẩn trương giải quyết dứt điểm những nhiệm vụ chậm tiến độ trong các năm trước; thường xuyên giao ban, kiểm tra để tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, điểm nghẽn theo nguyên tắc *“lãnh đạo từ trên xuống nhưng tổ chức thực hiện, tháo gỡ vướng mắc phải từ dưới lên”*. Trọng tâm là:

(1) Xây dựng, hoàn thiện văn bản quy định chi tiết các Luật đã được Quốc hội thông qua (trong trường hợp được Luật giao cho địa phương quy định); Hoàn thiện các vấn đề pháp lý phục vụ phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số;

(2) Tái cấu trúc quy trình, tái sử dụng dữ liệu số hóa để cắt giảm, không yêu cầu người dân, doanh nghiệp phải xuất trình, nộp, khai báo lại các thông tin, giấy tờ đã được số hóa; ưu tiên nghiên cứu đưa vào tái sử dụng dữ liệu đất đai đã được số hóa phục vụ cắt giảm thủ tục hành chính về cư trú; các đơn vị hành chính các cấp đã hoàn thành số hóa phải đưa vào sử dụng ngay trong quý II/2025;

(3) Nâng cấp, hoàn thiện, khắc phục những tồn tại về an ninh an toàn, hạ tầng công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu tại Công văn số 1552/BTTTT-THH ngày 26/4/2022 và Công văn số 708/BTTTT-CATTT ngày 02/3/2024 của Bộ Thông tin và Truyền thông (nay là Bộ Khoa học và Công nghệ).

¹ 5 vấn đề: Pháp lý - hạ tầng - an ninh an toàn - dữ liệu - nguồn nhân lực;

4 xuyên suốt: Trung ương - tỉnh - huyện - xã;

3 giá trị: Văn minh xã hội - Phát triển kinh tế - Phòng chống tội phạm;

2 nhận thức: Nhận thức đúng - giải pháp, sáng tạo, đột phá phù hợp thực tiễn địa phương;

1 quyết tâm: Người đứng đầu

(4) Triển khai thực hiện các Đề án chuyển đổi số theo chỉ đạo của các bộ, ngành có tính chất tương tự như Đề án 06 và bảo đảm kết nối với Đề án 06 với 11 tiện ích, mục tiêu Bộ Công an đã xây dựng, tập trung nguồn lực, chỉ đạo thực hiện dứt điểm và triển khai trong năm 2025; đưa các tiện ích vào sử dụng thường xuyên phục vụ chuyển đổi số; huy động các nguồn lực xã hội, nguồn lực hợp pháp khác bảo đảm kinh phí triển khai thực hiện.

(5) Về phát triển dữ liệu: Hoàn thành số hóa quy trình nghiệp vụ nội bộ, hồ sơ tài liệu, kết quả giải quyết thủ tục hành chính trong các lĩnh vực liên quan tới người dân, doanh nghiệp, hoạt động công vụ, hoàn thành trong Quý III/2025, đồng thời tái sử dụng số liệu đã số hóa để cắt giảm tối đa thủ tục hành chính và chi phí tuân thủ cho người dân, doanh nghiệp.

2. Nhiệm vụ, giải pháp

2.1 Đối với 13 nhiệm vụ chung tại Kế hoạch số 42/KH-UBND ngày 10/3/2025 tiếp tục tổ chức thực hiện.

2.2. Bổ sung nhóm nhiệm vụ được giao phối hợp thực hiện tại Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 14/3/2025 của Thủ tướng Chính phủ.

2.3. Bổ sung, điều chỉnh một số nội dung nhiệm vụ và thời gian hoàn thành theo chỉ đạo tại Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 14/3/2025 của Thủ tướng Chính phủ.

2.4. Điều chỉnh đơn vị chủ trì đối với các nhiệm vụ số 50, 51, 52, 53 và 61 của Kế hoạch số 42/KH-UBND ngày 10/3/2025 của UBND tỉnh từ Sở Khoa học và Công nghệ thành Công an tỉnh.

(chi tiết tại Phụ lục hợp nhất các nhiệm vụ cụ thể của Đề án 06 trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá theo Kế hoạch số 42/KH-UBND và Chỉ thị số 07/CT-TTg)

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Kế hoạch này, đối với các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị cấp tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn chưa ban hành Kế hoạch triển khai (theo chỉ đạo tại mục 1, phần III, Kế hoạch số 42/KH-UBND) đề nghị nghiên cứu, xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện phù hợp với chức năng nhiệm vụ được giao; đối với các đơn vị, địa phương đã xây dựng Kế hoạch triển khai, có văn bản tổ chức triển khai, phân công, điều chỉnh nhiệm vụ cho phù hợp, *hoàn thành trước ngày 10/4/2025.*

2. Các nội dung khác thực hiện theo chỉ đạo tại phần III, Kế hoạch số 42/KH-UBND ngày 10/3/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Giao Công an tỉnh chủ trì, phối hợp Văn phòng UBND tỉnh có trách nhiệm đôn đốc, hướng dẫn các đơn vị, địa phương thực hiện Kế hoạch này.

Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu các đơn vị, địa phương triển khai, thực hiện nghiêm túc. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền giải quyết kịp thời báo cáo về UBND tỉnh (*qua Công an tỉnh*) để được hướng dẫn, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Bộ Công an (để báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ (để báo cáo);
- TTr Tỉnh ủy, TTr HĐND tỉnh (để báo cáo);
- Các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy;
- UBMTTQ và các tổ chức CT-XH tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh;
- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- UBND các xã, phường, thị trấn;
- Lưu: VT, CN (Ô.P. Cường), HCKSTTHC.

CHỦ TỊCH



Đỗ Minh Tuấn

Phụ lục
CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ CỦA ĐỀ ÁN 06 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH THANH HÓA NĂM 2025
(hợp nhất các nhiệm vụ tại Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 14/3/2025 của Thủ tướng Chính phủ và
tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch số 42/KH-UBND ngày 10/3/2025 của UBND tỉnh²)
(kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày / /2025 của Chủ tịch UBND tỉnh)

TT	Nội dung, nhiệm vụ cụ thể	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
I	Về pháp lý (06 nhiệm vụ)			
1.	<i>Nghiên cứu, đề xuất, báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành chính sách thu phí “0 đồng” đối với việc thực hiện thủ tục hành chính trực tuyến thuộc phạm vi giải quyết của địa phương.</i>	Sở Tài chính	Văn phòng UBND tỉnh, các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp huyện	Hoàn thành trong tháng 7/2025
2.	Khẩn trương rà soát, điều chỉnh các quy trình nội bộ để đáp ứng các quy định của Luật Giao dịch điện tử; thực hiện các biện pháp, giải pháp linh hoạt sáng tạo, hiệu quả cho phép sử dụng các giấy tờ điện tử tích hợp trên tài khoản định danh điện tử thay thế với giấy tờ giấy khi thực hiện các thủ tục hành chính; sớm có phương án cắt giảm các thành phần hồ sơ khi dữ liệu đã được số hóa	Sở, ban, ngành cấp tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh; Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Năm 2025
3.	Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến Luật Dữ liệu thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước được phân công; thực hiện theo thẩm	Sở Tư pháp	Công an tỉnh; các sở, ngành, đơn vị có liên quan	Hoàn thành trước ngày 01/7/2025

² Phụ lục này thay thế Phụ lục kèm theo Kế hoạch số 42/KH-UBND ngày 10/3/2025 của UBND tỉnh

TT	Nội dung, nhiệm vụ cụ thể	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
	quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền kịp thời sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo phù hợp với quy định của Luật Dữ liệu và các văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành có liên quan			
4.	Đổi chiếu danh mục 154 thủ tục hành chính có yêu cầu cấp phiếu Lý lịch tư pháp tại Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 9/7/2023 khi đã cấp trên VNeID thì các sở, ngành, doanh nghiệp sửa đổi quy trình nghiệp vụ, không yêu cầu người dân xuất trình Phiếu lý lịch tư pháp giấy.	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh	Đơn vị có liên quan	Thực hiện thường xuyên
5.	Nghiên cứu giải pháp phân cấp, ủy quyền, cắt giảm thủ tục hành chính các cấp.	<i>Văn phòng UBND tỉnh</i>	Sở, ban, ngành cấp tỉnh; các đơn vị liên quan	<i>Tháng 6/2025</i>
6.	<i>Tập trung triển khai xây dựng, hoàn thiện các văn bản hướng dẫn Luật đã được Quốc hội thông qua, trọng tâm là Luật Giao dịch điện tử, Luật Dữ liệu (đảm bảo đáp ứng về mặt thời gian Luật Dữ liệu có hiệu lực từ ngày 01/7/2025). Đồng thời, hoàn thiện các vấn đề pháp lý phục vụ phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số</i>	<i>Công an tỉnh, Các sở, ban, ngành cấp tỉnh có liên quan</i>	<i>Sở Tư pháp, các cơ quan đơn vị liên quan</i>	<i>Tháng 6/2025</i>
II	Phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến (14 nhiệm vụ)			
7.	Xây dựng Kế hoạch ứng dụng dữ liệu đã số hoá để cắt giảm thành phần hồ sơ (như dữ liệu Hộ tịch, Đất đai, Bảo hiểm...) gửi Bộ Công an	Sở Tư pháp; Sở Nông nghiệp và Môi trường;	Văn phòng UBND tỉnh; Trung tâm Phục vụ hành	Tháng 03/2025

TT	Nội dung, nhiệm vụ cụ thể	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
		<i>Bảo hiểm xã hội khu vực VI;</i> các sở, ngành khác đã hoàn thành số hoá dữ liệu	chính công tỉnh	
8.	Thực hiện việc nâng cấp, bổ sung các tính năng, chức năng của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh để phù hợp với chủ trương sắp xếp, hợp nhất tổ chức bộ máy.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Các đơn vị liên quan	Năm 2025
9.	Nghiên cứu giải pháp triển khai thực hiện giải quyết thủ tục hành chính phi địa giới hành chính, người dân chỉ cần đến bộ phận tiếp dân gần nhất để nộp hồ sơ giao dịch các thủ tục hành chính	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ngành, đơn vị cấp tỉnh; Trung tâm PVHCC tỉnh; UBND cấp huyện; UBND cấp xã	<i>Tháng 5/2025</i>
10.	Rà soát thủ tục hành chính, tái cấu trúc quy trình để cắt giảm, không yêu cầu người dân phải đính kèm giấy tờ khi dữ liệu đã được số hóa, trước mắt ưu tiên đối với dữ liệu đất đai đã được số hóa, nghiên cứu đưa vào tái sử dụng phục vụ cắt giảm các thủ tục hành chính về cư trú <i>như giải pháp tỉnh Bình Dương, tỉnh Đồng Nai đã triển khai trong thời gian vừa qua</i> , trên tinh thần đơn vị cấp huyện, cấp xã nào đã hoàn thành đưa vào sử dụng ngay	<i>Sở Nông nghiệp và Môi trường;</i> <i>Công an tỉnh;</i> các sở, ban, ngành cấp tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh; Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; UBND cấp huyện; UBND cấp xã	<i>Quý II/2025</i>
11.	Đảm bảo 100% thủ tục hành chính liên quan đến	Văn phòng	Trung tâm Phục	<i>Tháng 12/2025</i>

TT	Nội dung, nhiệm vụ cụ thể	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
	doanh nghiệp được thực hiện trực tuyến, thông suốt, hiệu quả; <i>100% thủ tục hành chính không bị giới hạn bởi địa giới hành chính cấp tỉnh.</i>	UBND tỉnh	vụ hành chính công tỉnh; các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp huyện, UBND cấp xã	
12.	Thực hiện chỉ đạo, điều hành và đánh giá, chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp dựa trên dữ liệu, thời gian theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23 tháng 6 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ, bảo đảm công khai, minh bạch, cá thể hóa trách nhiệm, đề cao vai trò người đứng đầu, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính.	Văn phòng UBND tỉnh	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp huyện, UBND cấp xã	Thực hiện thường xuyên (Điểm đánh giá của bộ chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, cung cấp dịch vụ công năm 2025 phấn đấu đứng ở top 15/63 tỉnh)
13.	Rà soát đánh giá và tái cấu trúc toàn bộ quy trình nghiệp vụ, tích hợp, cung cấp trên Cổng dịch vụ công quốc gia đối với các dịch vụ công được quy định tại Quyết định 422/QĐ-TTg ngày 04/4/2022 và Quyết định 206/QĐ-TTg ngày 28/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ.	Các sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Theo chỉ đạo của bộ, ngành Trung ương
14.	Triển khai lắp đặt thêm các trạm thu phát sóng thông tin di động nhằm mở rộng vùng phủ, xóa vùng lổm sóng, nâng cao chất lượng dịch vụ di động băng rộng 4G, 5G. Triển khai hạ tầng Internet	Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, chỉ đạo các doanh nghiệp	Các đơn vị có liên quan	Trong năm 2025 và thực hiện thường xuyên

TT	Nội dung, nhiệm vụ cụ thể	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
	băng rộng cố định đến 100% các thôn, bản, tổ nhân dân, đảm bảo 100% người dân trên địa bàn tỉnh được tiếp cận các dịch vụ Internet băng rộng cố định và thông tin di động, Internet băng thông rộng; đẩy mạnh giải quyết triệt để tình trạng "sim rác".	viễn thông trên địa bàn tỉnh		
15.	Tiếp tục thực hiện các giải pháp nhằm tăng tỷ lệ tiếp nhận, giải quyết các DVC trực tuyến đảm bảo hiệu quả, đúng tiến độ, đạt tỷ lệ cao hơn so với năm 2024	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp huyện; UBND cấp xã.	Văn phòng UBND tỉnh	Trong năm 2025
16.	Tiếp tục triển khai cấp chữ ký số cho người dân, tổ chức, doanh nghiệp.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Trong năm 2025
17.	Triển khai mô hình mẫu về Bộ phận một cửa cung cấp dịch vụ công theo hướng kết hợp Bộ phận Một cửa của các đơn vị hành chính các cấp trên địa bàn.	Văn phòng UBND tỉnh	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện, UBND cấp xã	Theo lộ trình triển khai và hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ
18.	Đẩy mạnh tuyên truyền việc nộp hồ sơ cấp Phiếu lý lịch tư pháp qua ứng dụng VNeID, phấn đấu tỉ lệ	Công an tỉnh	Các cơ quan, đơn vị có liên quan;	Thực hiện thường xuyên

TT	Nội dung, nhiệm vụ cụ thể	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
	tiếp nhận hồ sơ qua ứng dụng VNeID đạt trên 80%		UBND cấp huyện; UBND cấp xã	
19.	<i>Đối với người nước ngoài sinh sống, làm việc tại Việt Nam, yêu cầu địa phương tổ chức thực hiện đảm bảo 100% TTHC của người nước ngoài tại Việt Nam cung cấp dịch vụ công trực tuyến</i>	Các sở, ngành, đơn vị có liên quan; UBND cấp huyện; UBND cấp xã	Văn phòng UBND tỉnh; Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	Thực hiện thường xuyên
20.	<i>Triển khai đưa dữ liệu đã được số hóa, làm sạch với Cơ sở dữ liệu về dân cư vào thực hiện cắt giảm thủ tục hành chính, không bắt người dân phải kê khai các giấy tờ liên quan, trọng tâm là lĩnh vực tư pháp, giáo dục, y tế, đất đai.</i>	<i>Sở Tư pháp, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Y tế, Sở Nông nghiệp và Môi trường</i>	<i>Công an tỉnh, các đơn vị có liên quan</i>	<i>Tháng 12/2025</i>
III	Nhóm phát triển kinh tế, xã hội (11 nhiệm vụ)			
21.	Nâng cao tỷ lệ chi trả qua tài khoản cho các đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội; lương hưu, trợ cấp Bảo hiểm xã hội qua tài khoản	Sở Y tế; Sở Nội vụ; Bảo hiểm xã hội khu vực VI	Ngân hàng nhà nước Chi nhánh Khu vực 7; Công an tỉnh; UBND cấp huyện; UBND cấp xã	Thực hiện thường xuyên
22.	Điều chỉnh quy trình nghiệp vụ, cho phép sử dụng các giấy tờ điện tử tích hợp trên tài khoản định danh điện tử tương đương với giấy tờ giấy khi thực hiện các thủ tục hành chính, không yêu cầu công dân phải xuất trình giấy tờ, phải sao y, công chứng	Các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh; UBND cấp huyện, UBND	<i>Công an tỉnh, Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Cơ quan, đơn vị liên</i>	<i>Quý I/2025</i>

TT	Nội dung, nhiệm vụ cụ thể	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
	(như Bộ Công an và Ngân hàng nhà nước Việt Nam đã triển khai trong thời gian vừa qua). Người dân sử dụng tài khoản VNeID mức 2 để mở tài khoản ngân hàng. Số thuê bao di động phải xác thực qua VNeID để khẳng định thuê bao chính chủ. Dữ liệu đã số hóa của các bộ, ngành, địa phương phải đẩy vào VNeID để tạo lập ví giấy tờ, phục vụ Luật Giao dịch điện tử sử dụng giấy tờ điện tử tương đương với giấy tờ giấy	cấp xã	quan	
23.	Tiếp tục triển khai thực hiện đánh giá khả tín khách hàng vay thông qua tiện ích ứng dụng dữ liệu dân cư phục vụ cho vay an sinh xã hội; chủ động tuyên truyền, phổ biến rộng rãi, công khai, minh bạch các sản phẩm cho vay, đặc biệt là cho vay an sinh xã hội để khách hàng biết và tiếp cận với nguồn vốn chính thống một cách nhanh chóng, hiệu quả, hạn chế tình trạng tín dụng đen.	Ngân hàng nhà nước Chi nhánh Khu vực 7	Các cơ quan, đơn vị liên quan, UBND cấp huyện; UBND cấp xã	Trong năm 2025 và thường xuyên theo chỉ đạo của Hội sở chính, Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam
24.	Đẩy mạnh thực hiện các mô hình về Đề án 06; đơn đốc, hướng dẫn các đơn vị thực hiện các mô hình phù hợp với tình hình, điều kiện thực tế của địa phương để nâng cao kết quả thực hiện các mục tiêu của Đề án 06, giúp người dân tiếp cận và thụ hưởng các tiện ích của Đề án 06.	Các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan, UBND cấp huyện, UBND cấp xã	Công an tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh	Theo tiến độ, lộ trình của từng mô hình đã đề ra tại Kế hoạch số 296/KH-UBND ngày 13/12/2023 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện các

TT	Nội dung, nhiệm vụ cụ thể	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
				mô hình của Đề án 06 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa
25.	Thúc đẩy việc thanh toán, chi trả không dùng tiền mặt trên mọi lĩnh vực của đời sống xã hội; Đẩy mạnh triển khai thu thuế hộ gia đình, cá nhân phục vụ quản lý kinh tế (theo kinh nghiệm của TP. Hà Nội đã triển khai).	Chi cục thuế khu vực X; Ngân hàng nhà nước Chi nhánh Khu vực 7	Các đơn vị có liên quan; UBND cấp huyện; UBND cấp xã	Thực hiện thường xuyên
26.	Đẩy mạnh việc tích hợp sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID. Phân đấu đến cuối năm 2025, toàn tỉnh có trên 1,5 triệu người dân sử dụng sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID và 100% các cơ sở y tế (công lập và tư nhân) tham gia	Sở Y tế	Công an tỉnh; Bảo hiểm xã hội khu vực VI, các sở, ngành, đơn vị có liên quan; UBND cấp huyện, UBND cấp xã	Trong năm 2025
27.	Triển khai liên thông dữ liệu Sổ sức khỏe điện tử, Giấy chuyển tuyến, Giấy hẹn khám lại để cơ sở khám chữa bệnh, bác sĩ khai thác thông tin Sổ sức khỏe trên VNeID trực tiếp từ phần mềm của cơ sở khám chữa bệnh	Sở Y tế	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp huyện; UBND cấp xã	Theo chỉ đạo của Bộ Y tế
28.	Phối hợp thu thập, phân tích mẫu ADN hài cốt liệt sĩ chưa xác định được thông tin và thân nhân của những liệt sĩ chưa xác định được danh tính, phục	Sở Nội vụ, Công an tỉnh	Các sở, ngành có liên quan; UBND cấp huyện;	Theo chỉ đạo của Bộ Công an

TT	Nội dung, nhiệm vụ cụ thể	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
	vụ kết nối với Ngân hàng Gen (ADN), Cơ sở Dữ liệu căn cước, Cơ sở Dữ liệu quốc gia về dân cư để xác định danh tính hài cốt liệt sĩ		UBND cấp xã	
29.	Đẩy mạnh thực hiện đối với 14/19 mô hình của Thành phố Hà Nội; đối với 05/19 mô hình còn lại tập trung nghiên cứu để triển khai, phù hợp với tình hình thực tế tại địa bàn. Đồng thời, nghiên cứu, áp dụng các giải pháp mới để triển khai trên địa bàn tỉnh	Công an tỉnh	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp huyện; UBND cấp xã; Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Trong năm 2025
30.	<p><i>Triển khai thực hiện các Đề án chuyển đổi số theo chỉ đạo của các Bộ, ngành bảo đảm kết nối với Đề án 06 theo 11 tiện ích, mục tiêu Bộ Công an đã xây dựng:</i></p> <p>(1) Định danh tàu thuyền; (2) Định danh địa điểm; (3) Xây dựng sàn giao dịch việc làm quốc gia; Nền tảng hợp đồng lao động điện tử. (4) Xây dựng sàn giao dịch bất động sản; (5) Ứng dụng dữ liệu dân cư, căn cước công dân, định danh và xác thực điện tử góp phần chuyển đổi số trong lĩnh vực ngân hàng; (6) Xây dựng sàn thương mại điện tử gắn với sản phẩm nông nghiệp và đặc sản vùng miền; (7) Phát triển nguồn nhân lực trí tuệ nhân tạo, đổi</p>	Công an tỉnh, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Xây dựng, Sở Nội vụ, Ngân hàng nhà nước Chi nhánh Khu vực 7, Sở Công Thương, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở	UBND cấp huyện; UBND cấp xã	Tháng 12/2025

TT	Nội dung, nhiệm vụ cụ thể	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
	mới sáng tạo; (8) Phát triển kinh tế đêm; (9) Mô hình du lịch thông tin; (10) Đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị 18/CT-TTg ngày 30/5/2023 của Thủ tướng Chính phủ về chống thất thu thuế, đảm bảo an ninh tiền tệ trên nền tảng thương mại điện tử; (11) Mô hình điểm tại các tỉnh, thành phố có đảo	Tài chính		
31.	Triển khai giải pháp định danh địa điểm, đánh số nhà theo Thông tư số 08/2024/TT-BXD ngày 30/8/2024 của Bộ Xây dựng.	Sở Xây dựng	Bộ Xây dựng, Bộ Công an, UBND cấp xã	Tháng 6/2025
IV	Phát triển công dân số (03 nhiệm vụ)			
32.	Đảm bảo trang thiết bị, nguồn nhân lực nhằm duy trì dữ liệu công dân trong cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư được "đúng, đủ, sạch, sống" và 100% số công dân đủ điều kiện trên địa bàn được cấp Căn cước công dân; cấp tài khoản định danh điện tử. Hướng dẫn người dân kích hoạt, sử dụng tài khoản định danh điện tử trong thực hiện TTHC, giao dịch dân sự; Hướng dẫn, hỗ trợ việc triển khai tích hợp chữ ký số công cộng cho tổ chức, cá nhân trong quá trình xác thực và thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến.	Công an tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh; UBND cấp huyện; UBND cấp xã	Thực hiện thường xuyên
33.	Thực hiện cao điểm cấp tài khoản định danh cho cơ	Công an tỉnh	Các sở, ban,	Phấn đấu hoàn

TT	Nội dung, nhiệm vụ cụ thể	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
	quan, tổ chức theo Kế hoạch số 01/KH-TCTĐA06 ngày 02/01/2025 của Tổ Công tác Đề án 06 tỉnh		ngành, đơn vị cấp tỉnh; UBND cấp huyện; UBND cấp xã	thành đăng ký, cấp đối với 100% các đơn vị thuộc Công an tỉnh; 100% các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị, đoàn thể cấp tỉnh, UBND cấp huyện, UBND cấp xã và các đơn vị, tổ chức trực thuộc; 50% các cơ quan, tổ chức khác có trụ sở chính trên địa bàn tỉnh, hoàn thành trước ngày 20/6/2025 và 100% đối với doanh nghiệp, hợp tác xã hoàn thành trước ngày 30/3/2025
34.	Phối hợp với các doanh nghiệp xây dựng Kế hoạch triển khai chiến dịch các doanh nghiệp miễn phí chữ ký số cho người dân như TP Hà Nội, Bắc Ninh đã triển khai, đề ra lộ trình hoàn thành trong năm 2025	Sở Khoa học và Công nghệ	Các đơn vị có liên quan; UBND cấp huyện; UBND cấp xã	Trong năm 2025

TT	Nội dung, nhiệm vụ cụ thể	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
V	Xây dựng hệ sinh thái, dữ liệu dùng chung (09 nhiệm vụ)			
35.	Duy trì kết nối giữa Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh với CSDLQG về DC để phục vụ tra cứu, xác thực thông tin công dân trong giải quyết thủ tục hành chính	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Các đơn vị có liên quan	Thực hiện thường xuyên
36.	Tập trung làm sạch, bổ sung, làm giàu các cơ sở dữ liệu chuyên ngành, đảm bảo duy trì, cập nhật dữ liệu đầy đủ, thường xuyên để chia sẻ kết nối với CSDLQG về DC khi có yêu cầu	Các sở, ngành, đơn vị có CSDL chuyên ngành	Công an tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ	Thực hiện thường xuyên
37.	Tổ chức xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai trong phạm vi địa phương, bảo đảm kết nối, tích hợp, liên thông với Cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai và Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, khẩn trương hoàn thành, đưa vào vận hành trong năm 2025 (nhiệm vụ chưa hoàn thành từ năm 2023)	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Bộ Nông nghiệp và Môi trường; UBND cấp huyện; UBND cấp xã	Trong năm 2025
38.	Đưa vào vận hành chính thức hệ thống IOC của tỉnh. Phối hợp triển khai thực hiện cơ chế mở theo chỉ đạo của Trung ương, kết nối hệ thống IOC tỉnh và hệ thống CSDLQG về DC để các sở, ngành, địa phương khai thác thông tin tổng hợp, phân tích từ IOC của Trung tâm dữ liệu quốc gia về dân cư giúp lãnh đạo tỉnh hoạch định chính sách tại địa phương	Sở Khoa học và Công nghệ	Công an tỉnh; Văn phòng UBND tỉnh; và các sở, ban, ngành, địa phương liên quan	Trong năm 2025 và thực hiện thường xuyên trong các năm tiếp theo

TT	Nội dung, nhiệm vụ cụ thể	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
39.	<i>Rà soát, sửa đổi</i> Quy chế phối hợp giữa các cơ quan tố tụng (Công an, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Cục thi hành án dân sự tỉnh ...) để duy trì thường xuyên việc cập nhật bổ sung thông tin lý lịch tư pháp đảm bảo dữ liệu "đúng, đủ, sạch, sống".	Công an tỉnh	Sở Tư pháp; Tòa án nhân dân tỉnh; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh và các đơn vị có liên quan	Tháng 3/2025
40.	Cập nhật, hoàn chỉnh dữ liệu, xác thực định danh điện tử với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư đối với giáo viên, học sinh trên hệ thống cơ sở dữ liệu giáo dục và đào tạo do Bộ Giáo dục và Đào tạo xây dựng	Sở Giáo dục và Đào tạo	Công an tỉnh; UBND cấp huyện; UBND cấp xã	Thực hiện thường xuyên
41.	Đối với Thanh Hóa đã hoàn thành nhập dữ liệu vào phần mềm 158 và đã hoàn thành số hóa dữ liệu hộ tịch: Có văn bản phối hợp với Bộ Công an để kết nối, làm sạch, đồng bộ với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để thực hiện cắt giảm ngay.	Sở Tư pháp	<i>Bộ Tư pháp</i> ; Bộ Công an; Công an tỉnh; UBND các huyện, UBND các xã	Tháng 3/2025
42.	Các huyện, xã đã hoàn thành số hóa dữ liệu đất đai đồng bộ dữ liệu về Bộ Nông nghiệp và Môi trường phục vụ làm sạch với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, đưa vào sử dụng ngay, liên thông giải quyết TTHC giữa cơ quan công chứng - Văn phòng đăng ký đất đai - Thuế, cắt giảm giấy tờ và thực hiện nộp thuế.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Bộ Nông nghiệp và Môi trường; UBND các huyện; UBND các xã đã hoàn thành số hóa dữ liệu đất đai	Tháng 6/2025

TT	Nội dung, nhiệm vụ cụ thể	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
43.	Đẩy nhanh kết nối và chia sẻ dữ liệu quan trọng trong các lĩnh vực như dân cư, tư pháp, giáo dục, ngân hàng, thuế, bảo hiểm, doanh nghiệp, đất đai, phương tiện,...	Công an tỉnh, Sở Tư pháp, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Xây dựng, Ngân hàng nhà nước Chi nhánh Khu vực 7; Chi cục thuế khu vực X, Bảo hiểm xã hội khu vực VI ...	Cơ quan có liên quan	Tháng 12/2025
VI	Phục vụ chỉ đạo điều hành của lãnh đạo các cấp (05 nhiệm vụ)			
44.	<i>Thành lập Tiểu ban triển khai Đề án 06 tỉnh; ban hành Quyết định thành lập Cơ quan thường trực của Tiểu ban, phê duyệt danh sách thành viên, quy chế hoạt động của Tiểu ban.</i>	<i>Công an tỉnh</i>	<i>Các cơ quan, đơn vị liên quan</i>	<i>Hoàn thành trước ngày 20/4/2025</i>
45.1	Tham mưu ban hành các văn bản chỉ đạo việc thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm của Đề án 06 tại địa phương đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng theo yêu cầu	Công an tỉnh; các sở, ban, ngành cấp tỉnh được giao chủ trì	Các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan	Thực hiện thường xuyên

TT	Nội dung, nhiệm vụ cụ thể	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
46.2	Tiến hành sơ kết, tổng kết; báo cáo định kỳ, đột xuất kết quả triển khai Đề án 06 tại địa phương	Công an tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh; các sở, ban, ngành, đơn vị; UBND cấp huyện, UBND cấp xã	Thực hiện thường xuyên
47.	<i>Tất cả lãnh đạo, cán bộ, công chức các đơn vị (cấp tỉnh, huyện, xã) phải xử lý hồ sơ công việc trên môi trường mạng và sử dụng chữ ký số để giải quyết công việc</i>	Các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh; UBND cấp huyện; UBND cấp xã	Sở Khoa học và Công nghệ	<i>Tháng 6/2025</i>
48.	Công bố danh mục các bài toán lớn về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số để các doanh nghiệp công nghệ số Việt Nam tham gia giải quyết	Sở Khoa học và Công nghệ	Các đơn vị có liên quan	Thực hiện thường xuyên
VII	Đảm bảo an ninh, an toàn (04 nhiệm vụ)			
49.	Rà soát, đánh giá an toàn thông tin mạng các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu đảm bảo khắc phục những hạn chế, bất cập về lỗ hổng bảo mật, tình trạng lộ lọt thông tin và bảo vệ dữ liệu cá nhân.	<i>Công an tỉnh</i>	<i>Sở Khoa học và Công nghệ; các cơ quan, đơn vị có liên quan</i>	Thực hiện thường xuyên
50.	Phối hợp với các đơn vị Bộ Công an thực hiện việc kiểm tra an ninh, an toàn hệ thống thông tin theo tiêu chuẩn của Trung tâm dữ liệu quốc gia; các hệ	<i>Công an tỉnh;</i>	<i>Sở Khoa học và Công nghệ, Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh;</i>	Khi có yêu cầu của Chính phủ, Bộ Công an

TT	Nội dung, nhiệm vụ cụ thể	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
	thống kê nối với CSDLQG về DC định kỳ, đột xuất hoặc khi có yêu cầu của các đơn vị chức năng		Các cơ quan, đơn vị có liên quan	
51.	Triển khai nhiệm vụ bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ cho các hệ thống thông tin. Các nhóm việc cần triển khai bao gồm: xây dựng và phê duyệt hồ sơ đề xuất cấp độ; triển khai phương án bảo vệ theo hồ sơ đã được phê duyệt; kiểm tra, đánh giá định kỳ	<i>Công an tỉnh</i>	<i>Sở Khoa học và Công nghệ; các cơ quan, đơn vị có liên quan</i>	Thực hiện thường xuyên
52.	Nâng cấp, hoàn thiện, <i>khắc phục những tồn tại về an ninh an toàn</i> , hạ tầng công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu tại Công văn số 1552/BTTTT-THH ngày 26/4/2022 và 708/BTTTT-CATTT ngày 02/3/2024 của Bộ Thông tin và Truyền thông.	<i>Công an tỉnh</i>	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, <i>Sở Khoa học và Công nghệ</i> , cơ quan, đơn vị liên quan	<i>Năm 2025</i>
VIII	Về kinh phí và nguồn nhân lực triển khai (06 nhiệm vụ)			
53.1	Rà soát tổng thể các hạng mục công nghệ thông tin cần đầu tư để xác định vốn từ kinh phí thường xuyên để sử dụng ngay tại địa phương đảm bảo đầu tư hiệu quả, tiết kiệm, tránh trùng lặp, lãng phí	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan, UBND cấp huyện, UBND cấp xã	<i>Tháng 3/2025</i>
54.	Rà soát, bố trí kinh phí tổng thể và kinh phí triển khai cơ chế đặc thù đối với các nhóm về dịch vụ xác thực, dịch vụ công, nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo... tại đơn vị	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan, UBND cấp huyện, UBND cấp xã	<i>Tháng 6/2025</i>
55.	Hàng năm rà soát, đánh giá việc đào tạo nhân lực công nghệ thông tin kỹ năng số, an ninh an toàn	<i>Sở Nội vụ</i>	<i>Công an tỉnh; Sở Khoa học và Công nghệ</i>	Thực hiện thường xuyên

TT	Nội dung, nhiệm vụ cụ thể	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
	trên môi trường điện tử trên nền tảng MOOC, đề xuất cắt giảm chi phí đào tạo truyền thống, tránh lãng phí, tốn kém.		<i>nghệ</i> ; các sở, ngành có liên quan, UBND cấp huyện, UBND cấp xã	
56.	Xây dựng, ban hành, tổ chức thực hiện chương trình đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức, viên chức về kiến thức về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ số cơ bản phục vụ chuyển đổi số quốc gia.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành, đơn vị cấp tỉnh; UBND cấp huyện; UBND cấp xã	<i>Tháng 12/2025</i>
57.	Hoàn thành việc sắp xếp lại các tổ chức khoa học, công nghệ; tập trung đầu tư trọng điểm để phát triển các tổ chức nghiên cứu mạnh. Có kế hoạch cụ thể để xây dựng nguồn nhân lực chất lượng cao, nhất là nhân tài khoa học, công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành, đơn vị cấp tỉnh, UBND cấp huyện, UBND cấp xã	<i>Tháng 12/2025</i>
58.	<i>Tổ chức đào tạo và bồi dưỡng, tập huấn, nâng cao kiến thức, kỹ năng số cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người dân, doanh nghiệp</i>	Sở Khoa học và Công nghệ	<i>Các sở, ngành, đơn vị cấp tỉnh; UBND cấp huyện; UBND cấp xã</i>	<i>Thực hiện thường xuyên</i>
IX	Công tác tuyên truyền (01 nhiệm vụ)			
59.	Tuyên truyền, giáo dục về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành, đơn vị cấp; UBND cấp huyện; UBND cấp xã	Thực hiện thường xuyên

TT	Nội dung, nhiệm vụ cụ thể	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
X	Các nhiệm vụ thuộc Đề án Trung tâm Dữ liệu quốc gia theo Nghị quyết 175/NQ-CP ngày 30/10/2023 của Chính phủ (04 nhiệm vụ)			
60.	Phối hợp với Trung tâm dữ liệu quốc gia xây dựng phương án đồng bộ dữ liệu con người theo phạm vi quản lý về Trung tâm dữ liệu quốc gia	Công an tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, đơn vị; UBND cấp huyện, UBND cấp xã	Theo lộ trình của Bộ Công an
61.	Rà soát, bổ sung các điều kiện bảo đảm an ninh, an toàn thông tin theo tiêu chuẩn của Trung tâm dữ liệu quốc gia	<i>Công an tỉnh</i>	Các sở, ban, ngành, đơn vị; UBND cấp huyện, UBND cấp xã	Thực hiện thường xuyên
62.	Căn cứ chức năng, nhiệm vụ tiến hành rà soát văn bản quy phạm pháp luật để đề xuất cấp có thẩm quyền thực hiện sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các văn bản pháp luật phục vụ kết nối, khai thác dữ liệu giữa Trung tâm dữ liệu quốc gia và các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân cấp huyện, UBND cấp xã	Thực hiện thường xuyên
63.	Đẩy mạnh kết nối, liên thông, tích hợp, chia sẻ dữ liệu về Trung tâm dữ liệu quốc gia.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Thực hiện khi có chỉ đạo của cơ quan trung ương
XI	Nhóm nhiệm vụ được giao phối hợp tại Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 14/3/2025 (13 nhiệm vụ)			
64.	<i>Phối hợp triển khai các giải pháp bảo mật tối ưu đối với các thiết bị đầu cuối được kết nối, khai thác dữ liệu từ các hệ thống, Cơ sở dữ liệu nghiệp vụ</i>	<i>Công an tỉnh; sở, ngành, đơn vị có các thiết bị đầu cuối được kết nối, khai thác dữ</i>	<i>UBND cấp huyện, UBND cấp xã</i>	<i>Tháng 6/2025 (trong trường hợp Bộ Công an đề nghị phối hợp)</i>

TT	Nội dung, nhiệm vụ cụ thể	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
		<i>liệu từ các hệ thống, Cơ sở dữ liệu nghiệp vụ</i>		
65.	<i>Phối hợp tham gia vào quá trình xây dựng, phát triển Bộ Chỉ số, hệ thống thông tin phục vụ chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trên hạ tầng của Trung tâm dữ liệu quốc gia theo quy định</i>	<i>Văn phòng UBND tỉnh; Sở Khoa học và Công nghệ</i>	<i>Các cơ quan, đơn vị liên quan</i>	<i>Năm 2025 (trong trường hợp Văn phòng Chính phủ đề nghị phối hợp)</i>
66.	<i>Phối hợp trong quá trình xây dựng Nghị định quy định việc người nước ngoài vào làm quản lý, giảng dạy, nghiên cứu khoa học và trao đổi học thuật tại các cơ sở giáo dục của Việt Nam</i>	<i>Sở Giáo dục và Đào tạo</i>	<i>Các cơ quan, đơn vị liên quan</i>	<i>Năm 2027 (trong trường hợp Bộ Giáo dục và Đào tạo đề nghị phối hợp, tham gia ý kiến...)</i>
67.	<i>Phối hợp trong quá trình xây dựng Nghị định quy định chính sách học bổng cho người học các ngành khoa học cơ bản, kỹ thuật then chốt và công nghệ chiến lược</i>	<i>Sở Giáo dục và Đào tạo</i>	<i>Các cơ quan, đơn vị liên quan</i>	<i>Tháng 12/2025 (trong trường hợp Bộ Giáo dục và Đào tạo đề nghị phối hợp, tham gia ý kiến...)</i>
68.	<i>Phối hợp trong quá trình xây dựng, hoàn thiện Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật trình Quốc hội thông qua tại kỳ họp thứ 9</i>	<i>Sở Khoa học và Công nghệ</i>	<i>Các cơ quan, đơn vị liên quan</i>	<i>Tháng 5/2025 (trong trường hợp Bộ Khoa học và Công nghệ đề nghị phối hợp, tham gia ý kiến...)</i>

TT	Nội dung, nhiệm vụ cụ thể	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
69.	<i>Tham gia phối hợp bổ sung các chính sách tháo gỡ điểm nghẽn và hoàn thiện Luật Công nghiệp công nghệ số trước khi trình Quốc hội ban hành</i>	<i>Sở Khoa học và Công nghệ</i>	<i>Cơ quan, đơn vị liên quan</i>	<i>Tháng 6/2025 (Trong trường hợp Bộ Khoa học và Công nghệ đề nghị phối hợp)</i>
70.	<i>Phối hợp xây dựng danh mục, kế hoạch triển khai các nền tảng số quốc gia, nền tảng số dùng chung của các ngành, lĩnh vực, vùng</i>	<i>Sở Khoa học và Công nghệ</i>	<i>Các cơ quan, đơn vị liên quan</i>	<i>Tháng 12/2025 (Trong trường hợp Bộ Khoa học và Công nghệ đề nghị phối hợp)</i>
71.	<i>Phối hợp xây dựng, cơ chế đặt hàng, giao nhiệm vụ cho các doanh nghiệp công nghệ số thực hiện các nhiệm vụ trọng điểm về chuyển đổi số</i>	<i>Sở Khoa học và Công nghệ</i>	<i>Các cơ quan, đơn vị liên quan</i>	<i>Tháng 12/2025 (Trong trường hợp Bộ Khoa học và Công nghệ đề nghị phối hợp)</i>
72.	<i>Phối hợp xây dựng, công bố danh mục các nhiệm vụ trọng điểm về chuyển đổi số; đặt hàng, giao nhiệm vụ cho các doanh nghiệp công nghệ số thực hiện</i>	<i>Sở Khoa học và Công nghệ</i>	<i>Các cơ quan, đơn vị liên quan</i>	<i>Tháng 12/2025 (Trong trường hợp Bộ Khoa học và Công nghệ đề nghị phối hợp)</i>
73.	<i>Phối hợp xây dựng, ban hành danh mục các chương trình, nhiệm vụ, dự án về hợp tác công tư trong phát triển hạ tầng số</i>	<i>Sở Khoa học và Công nghệ</i>	<i>Các cơ quan, đơn vị liên quan</i>	<i>Thực hiện thường xuyên (Trong trường hợp Bộ Khoa học và Công nghệ đề nghị phối hợp)</i>

TT	Nội dung, nhiệm vụ cụ thể	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
74.	<i>Phối hợp tham gia ý kiến trong xây dựng và trình Quốc hội ban hành Nghị quyết quy định về cơ chế đặc thù đầu tư, đầu tư công, mua sắm công các sản phẩm, dịch vụ số để thúc đẩy mạnh mẽ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2025-2030</i>	Sở Tài chính	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Tháng 5/2025 (Trong trường hợp Bộ Tài chính đề nghị phối hợp)
75.	<i>Phối hợp rà soát các quy định hiện hành để bảo đảm có quy định về ưu đãi đầu tư, thuế, mua các sản phẩm, dịch vụ số</i>	Sở Tài chính	Sở Khoa học và Công nghệ, các cơ quan, đơn vị liên quan	Tháng 12/2025 (Trong trường hợp Bộ Tài chính đề nghị phối hợp)
76.	<i>Phối hợp rà soát, xây dựng cơ chế thu hút doanh nghiệp công nghệ hàng đầu thế giới đặt trụ sở, đầu tư nghiên cứu, sản xuất tại Việt Nam theo nguyên tắc: sản xuất, kinh doanh trong lĩnh vực Việt Nam đang ưu tiên, có phát triển công nghiệp phụ trợ tại Việt Nam; có đầu tư Trung tâm nghiên cứu và phát triển tại Việt Nam với tỷ lệ 1%-3% doanh thu</i>	Sở Tài chính	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Thực hiện thường xuyên (Trong trường hợp Bộ Tài chính đề nghị phối hợp)

* Ghi chú: Nội dung in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung.